

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN KỲ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: **23 /2021/HS-ST**

Ngày: 31-3-2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Hồng Vân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Võ Văn Giáp**

2. Bà: **Lê Thị Mai Hà.**

Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Thanh Bình** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa: Ông **Trương Thành Công** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2021/HSST, ngày 18/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Cao Văn N.** Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 24/10/1984, tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKKHKT/Chỗ ở: Xóm QT, xã HS, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ văn hóa: 6/12. Họ và tên bố: Cao Văn P- Sinh năm: 1940. Họ và tên mẹ: Đào Thị V - Sinh năm: 1949. Vợ, con: Chưa. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/01/2021 đến ngày 05/02/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt.

2. Họ và tên: **Hồ Văn N.** Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 07/11/1982, tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKKHKT/Chỗ ở: Xóm QT, xã HS, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ văn hóa: 12/12. Họ và tên bố: Hồ Văn Đ - Sinh năm: 1952. Họ và tên mẹ: Đào Thị P - Sinh năm: 1957. Vợ: Lê Thị L, sinh năm: 1986; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2010. Chưa. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/01/2021 đến ngày 05/02/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt.

- **Người làm chứng:** Anh Hồ Cẩm X, sinh ngày 28/11/2005. Trú tại: Xóm Quang Thanh, xã Hương Sơn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- **Đại diện hợp pháp của người làm chứng Hồ Cẩm X:** Ông Hồ Văn Đ, sinh năm 1952, Trú tại: Xóm PC, xã HS, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An (ông nội của cháu X). Vắng mặt.

- **Người chứng kiến:** Anh Phan Thanh Hồng, sinh năm: 1957, Trú tại: Xóm Quang Thanh, xã Hương Sơn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 00 phút ngày 29/01/2021, Cao Văn N, Hồ Văn N cùng anh Cao Văn Thịnh (Sinh năm 1975; trú tại xóm QT, xã HS, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An), anh Nguyễn Văn Minh (SN: 1975; trú tại xóm Tân Sơn, xã Hương Sơn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An) ăn cơm, uống rượu tại nhà của Hồ Văn N thuộc xóm Quang Thanh, xã Hương Sơn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, anh Cao Văn T, anh Nguyễn Văn M đi về trước, Hồ Văn N và Cao Văn N tiếp tục ngồi lại nói chuyện. Quá trình ngồi nói chuyện, do nảy sinh ý định đánh bạc, Cao Văn N nói “*Anh em ta làm tý hầy*” (ý rủ Hồ Văn N tham gia đánh bạc) thì Hồ Văn N trả lời “*Tau được có tám chục thôi, có đánh thì đánh*”, Cao Văn N đồng ý và nói “*Tám chục cũng đánh*”. Hồ Văn N nói con trai là Hồ Cẩm X (SN: 28/11/2005; trú tại xóm Quang Thanh, xã Hương Sơn, huyện Tân Kỳ) đi vào nhà, lấy ra 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ màu đỏ, sau đó cháu Hồ Cẩm X đi ngủ. Cao Văn N, Hồ Văn N thống nhất đánh bài bằng hình thức đánh “*Liêng*”, mỗi ván đặt cược thấp nhất 10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*) đến 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*). Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày khi Hồ Văn N vừa thua hết số tiền đang có thì lực lượng Công an xã Hương Sơn phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trước vị trí ngồi của Cao Văn N số tiền 18.580.000 đồng (*Mười tám triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng*), thu giữ trong túi áo khoác phía trước ngực của Cao Văn N số tiền 45.000.000 đồng (*Bốn mươi lăm triệu đồng*), 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ màu đỏ gồm 49 quân bài, 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh trắng có kích thước 197x180cm đã qua sử dụng, 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen có số IMEI: 861687041682776, máy đã qua sử dụng, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu đen số IMEI: 353279110861571, máy đã qua sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Cao Văn N, Hồ Văn N, thu giữ, niêm phong các vật chứng liên

quan đến hành vi đánh bạc và đưa các đối tượng về trụ sở Công an huyện Tân Kỳ để điều tra, làm rõ.

Quá trình điều tra xác định, số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 18.580.000 đồng (*Mười tám triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng*). Trong đó: Cao Văn N sử dụng số tiền 18.500.000 đồng (*Mười tám triệu năm trăm nghìn đồng*) để đánh bạc, Hồ Văn N sử dụng số tiền 80.000 đồng (*Tám mươi nghìn đồng*) để đánh bạc.

Tại Cơ quan điều tra, Cao Văn N, Hồ Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 28/CT-VKSTK ngày 18 tháng 03 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ đã truy tố các bị cáo Cao Văn N, Hồ Văn N về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

-Về trách nhiệm hình sự:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo Cao Văn N, Hồ Văn N đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại Khoản 1 Điều 321 BLHS

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS

Xử phạt: Cao Văn N mức án tù từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS

Xử phạt Hồ Văn N mức án tù từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 Điều 321 BLHS quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”, nhưng qua xác minh tại địa phương, các bị cáo có thu nhập không ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành 18.580.000 đồng (*Mười tám triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng*) thu giữ khi bắt quả tang Cao Văn N, Hồ Văn N.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) chiếc chiếu nhựa màu xanh trắng có kích thước

197x180cm đã qua sử dụng; 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ màu đỏ gồm 49 quân bài thu giữ khi bắt quả tang Cao Văn N, Hồ Văn N

-Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Cao Văn N, Hồ Văn N có lời nói sau cùng: Các bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, các bị cáo không có khai nại gì khác, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Cao Văn N, Hồ Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, đúng như nội dung của bản Cáo trạng đã nêu và quy kết, không có khai nại gì khác. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu giữ, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và các chứng cứ, tài liệu điều tra khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào hồi 21 giờ 30 phút ngày 29/01/2021, tại xóm Quang Thanh, xã Hương Sơn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, lực lượng Công an xã Hương Sơn phát hiện và bắt quả tang Cao Văn N và Hồ Văn N đang có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền Việt Nam đồng dưới hình thức đánh “Liêng”, mỗi ván đặt cược từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng. Số tiền các bị cáo Cao Văn N và Hồ Văn N sử dụng vào mục đích đánh bạc là 18.580.000 đồng (*Mười tám triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng*).

Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị ... kết án về tội này ..., chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Hành vi trên của các bị cáo Cao Văn N, Hồ Văn N đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, làm cho quần chúng nhân dân hoang mang, lo lắng, gây ảnh hưởng xấu đến cuộc sống chung của nhiều gia đình và các hoạt động bình thường của xã hội.

Trong vụ án này, có 02 bị cáo tham gia, nhưng giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công, cấu kết chặt chẽ nên vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo Cao Văn N là người khởi xướng, rủ rê và thực hành tích cực và sử dụng số tiền đánh bạc là 18.500.000 đồng (mười tám triệu năm trăm nghìn đồng) nên giữ vai trò chính. Bị cáo Hồ Văn N sau khi được bị cáo N rủ rê cũng đồng ý và sử dụng số tiền 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng) và là người thực hành tích cực.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tụ tập nhau để đánh bạc dưới hình thức đánh liêng, sát phạt nhau được thua bằng tiền nhằm thu lợi bất chính là vi phạm pháp luật, bị pháp luật trừng trị, nhưng chỉ vì háms lợi, nhằm thu lợi bất chính và có thái độ coi thường pháp luật nên các bị cáo đã tình thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó chứng tỏ các bị cáo là những đối tượng xem thường pháp luật. Vì vậy cần có đường lối xử phạt nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, có như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Các bị cáo Cao văn N, Hồ Văn N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đối với bị cáo Cao Văn N còn có bố là người được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, nên bị cáo N được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét thấy, bị cáo Cao Văn N, Hồ Văn N không có tiền án, tiền sự, các bị

cáo là người có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, các bị cáo lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng Điều 65 BLHS, cho các bị cáo Cao Văn N, Hồ Văn N được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục như đề nghị của đại diện VKSND huyện Tân Kỳ cũng đủ nghiêm, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 BLHS, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Nhưng xét thấy các bị cáo Cao Văn N, Hồ Văn N có nghề nghiệp làm ruộng, thu nhập thấp, không có tài sản riêng gì lớn nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT thu giữ các vật chứng gồm:

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành 18.580.000 đồng (Mười tám triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng) thu giữ tại chiếu bạc khi bắt quả tang Cao Văn N và Hồ Văn N.

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành 45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng) thu giữ trong túi áo khoác bên trong phía trước ngực của Cao Văn N.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen có số IMEI: 861687041682776, máy đã qua sử dụng; 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu đen có số IMEI: 353279110861571, máy đã qua sử dụng; 01 (Một) chiếc chiếu nhựa màu xanh trắng có kích thước 197x180cm đã qua sử dụng; 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ màu đỏ gồm 49 quân bài.

Xét thấy:

- Đối với số tiền: 18.580.000 đồng (Mười tám triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng) thu giữ khi bắt quả tang Cao Văn N, Hồ Văn N, đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng) thu giữ trong túi áo khoác bên trong phía trước ngực của Cao Văn N, quá trình điều tra xét thấy số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã tiến hành trả lại cho bị cáo Cao Văn N là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX miễn xét.

- Đối với: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen có số IMEI: 861687041682776 thu giữ của Cao Văn N và 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu đen có số IMEI: 353279110861571 thu giữ của Hồ Văn N, quá trình điều tra, cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ xét thấy các vật chứng trên

không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, không ảnh hưởng đến quá trình điều tra, truy tố, xét xử và đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật, nên HĐXX miễn xét.

- Đối với: 01 (một) chiếc chiếu nhựa màu xanh trắng có kích thước 197x180cm đã qua sử dụng và 01 (một) bộ bài tú lơ khơ màu đỏ gồm 49 quân bài. Đây là những công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Trong vụ án này, có cháu Hồ Cẩm X là người đi lấy bộ bài tú lơ khơ cho Cao Văn N, Hồ Văn N để tham gia đánh bạc, tuy nhiên, tại thời điểm tội phạm xảy ra, cháu Hồ Cẩm X chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, mặt khác cháu X lấy bộ bài theo yêu cầu của bố là Hồ Văn N mà cũng không biết bố sử dụng vào mục đích gì, vì vậy không có đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với cháu Hồ Cẩm X, nên HĐXX miễn xét.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố các bị cáo: Cao Văn N, Hồ Văn N phạm tội “Đánh bạc”.

2- Về điều luật áp dụng:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 BLHS;

Xử phạt: Cao Văn N 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 24 (hai mươi tư) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 BLHS

Xử phạt: Hồ Văn N 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Cao Văn N, Hồ Văn N cho UBND xã Hương Sơn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Hương Sơn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

3- *Về vật chứng vụ án:* Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc chiếu nhựa màu xanh trắng có kích thước 197x180cm đã qua sử dụng và 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ màu đỏ gồm 49 quân bài.

- Tịch thu sung Quỹ Nhà nước số tiền 18.580.000 đồng (Mười tám triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng) thu giữ khi bắt quả tang Cao Văn N, Hồ Văn N.

Các vật chứng trên có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ và Chi cục THADS huyện Tân Kỳ lập vào ngày 25/3/2021.

4- *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30.12.2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Cao Văn N, Hồ Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- *Về quyền kháng cáo đối với bản án:* Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Nghệ An.
- VKSND huyện Tân Kỳ.
- Công an huyện Tân Kỳ.
- Tòa án tỉnh Nghệ An.
- Chi cục THADS huyện Tân Kỳ.
- Bị cáo;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hồng Vân

